**HƯỚNG DẪN HS TỰ HỌC-LỊCH SỬ 11**

**Tuần 16 (20/12-> 24/12/2021)**

**\* HS đọc SGK, đề cương + ghi bài:**

**Tích hợp:**

**BÀI 12+13+14. NƯỚC ĐỨC, MỸ, NHẬT BẢN GIỮA HAI CUỘC**

**CHIẾN TRANH THẾ GIỚI (1918-1939) (Tiết 2)**

**III. NHẬT BẢN (1918-1939)**

**1.Nhật Bản trong những năm đầu sau c/tr (1918 - 1923)** (HS tự học sgk)

**2. Nước Nhật trong những năm ổn định (1924 - 1929)**

**a. Kinh tế:** ổn định trong thời gian ngắn 🡪 1927 lâm vào khủng hoảng, có 30 ngân hàng ở thủ đô Tô-ki-ô phá sản, sản xuất trong nước suy giảm, các nhà máy chỉ sử dụng từ 20 – 25% công suất.

**b. Chính trị:**

- Đầu những năm 20, NB thi hành một số cải cách chính trị.

- Năm 1927, thủ tướng Ta-na-ca đệ trình bản Tấu thỉnh lên Nhật hoàng nhằm thực hiện ***chính sách đối nội và đối ngoại hiến chiến.***

**3. Khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) và quá trình quân phiệt hóa bộ máy nhà nước**

**a. Khủng hoảng kinh tế ở Nhật Bản (đã học mục I-Tiết 1)**

**b. Quá trình quân phiệt hóa bộ máy nhà nước:**

- Nguyên nhân: nhằm khắc phục hậu quả của khủng hoảng, giải quyết khó khăn do thiếu nguyên liệu và thị trường.

- Chủ trương: Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, gây chiến tranh xâm lược và bành trướng ra bên ngoài.

- Thực hiện: kéo dài trong suốt thập niên 30.

+ Quân phiệt hóa bộ máy nhà nước, tiến hành chiến tranh xâm lược, tăng cường chạy đua vũ trang.

+ 9/1933, NB đánh chiếm Đông Bắc Trung Quốc 🡪 dựng lên “Mãn Châu Quốc” (do Phổ Nghi đứng đầu) 🡪 miền Đông Bắc TQ trở thành bàn đạp cho các cuộc chiến tranh của Nhật Bản.

🡪 Nhật trở thành một lò lửa chiến tranh ở châu Á và thế giới.

**c. Cuộc đấu tranh chống chủ nghĩa quân phiệt của nhân dân Nhật Bản** (sgk)

**IV. NƯỚC MỸ**

\* Nước Mĩ trong những năm (1918 -1929): **Học sinh tự đọc sgk**

**\* Khủng hoảng kinh tế (1929 – 1933) (đã học ở mục I-Tiết 1)**

**\* Chính sách mới của Tổng thống Mĩ Ph. Ru-dơ-ven:**

- Tổng thống Mĩ thi hành “Chính sách mới”, thực hiện các biện pháp giải quyết thất nghiệp, phục hồi sự phát triển kinh tế thông qua các đạo luật ngân hàng, phục hưng công nghiệp, điều chỉnh nông nghiệp.

- Tác dụng: giải quyết một số vấn đề cơ bản của Mĩ trong cơn khủng hoảng, duy trì chế độ dân chủ tư sản.

- Đối ngoại:

+ Đề ra chính sách láng giềng thân thiện, cải thiện quan hệ với các nước Mỹ Latinh, thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô (11/1933).

+ Trước nguy cơ chủ nghĩa phát xít và CTTG, chính phủ Rudơven thông qua hàng loạt các đạo luật để giữ vai trò trung lập, nhưng trên thực tế khuyến khích chủ nghĩa phát xít tự do hành động, gây ra CTTG II.

**Dặn dò:** HS đọc trước bài 15.